

**BỘ CÔNG AN**  
**HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2625/T02-ĐTBD

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

V/v thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên tại Học viện Cảnh sát nhân dân

Kính gửi: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Trong những năm qua, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là cơ sở giáo dục đã khẳng định được uy tín học thuật và chất lượng đào tạo. Nhà trường đã đào tạo ra nhiều thế hệ sinh viên, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Do đó, Bộ Công an xác định sinh viên của Nhà trường là một trong những nguồn cán bộ có chất lượng tốt và phù hợp để tuyển dụng công tác trong lực lượng Công an nhân dân.

Căn cứ quy định, hướng dẫn tuyển sinh năm 2021 của Bộ Công an, Học viện Cảnh sát nhân dân tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, tuyển mới đối với công dân đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên. Trong đó có các đối tượng là sinh viên đã tốt nghiệp các ngành, chuyên ngành của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (theo Danh mục tuyển sinh tại Phụ lục 1 kèm theo Thông báo số 2501/TB-T02-ĐTBD, ngày 22/10/2021 của Học viện Cảnh sát nhân dân).

Học viện Cảnh sát nhân dân kính gửi Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên. Học viện trân trọng đề nghị Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông phối hợp, hỗ trợ thông báo rộng rãi trên các kênh truyền thông của Quý trường để các sinh viên đã tốt nghiệp biết, tham gia dự tuyển nếu có nhu cầu.

Mọi vấn đề cần trao đổi, vui lòng liên hệ đồng chí Thượng tá, TS. Nguyễn Thị Mỹ Lệ, Phòng Quản lý đào tạo và bồi dưỡng nâng cao, Học viện Cảnh sát nhân dân, SĐT: 0975.132.383.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, ĐTBD ✓



**GIÁM ĐỐC**

**Thiếu tướng, GS.TS Trần Minh Hưởng**



Số: 2501/TB-T02-ĐTBD

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, tuyển mới đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên tại Học viện CSND

Căn cứ quy định, hướng dẫn tuyển sinh năm 2021 của Bộ Công an, Học viện CSND thông báo về chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, tuyển mới đối với công dân đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên, với các nội dung sau:

#### 1. Thông tin về trường và chỉ tiêu tuyển sinh, ngành đào tạo

- Tên trường: Học viện Cảnh sát nhân dân.
- Địa chỉ: Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Ký hiệu trường: CSH.
- Địa chỉ Website: <http://hvcsnd.edu.vn>
- Tổng chỉ tiêu: 100 chỉ tiêu (Nam: 90 chỉ tiêu, Nữ: 10 chỉ tiêu).
- Mã ngành 7860100. Nghiệp vụ Cảnh sát.

*Ghi chú: Chuyên ngành đào tạo do Hội đồng tuyển sinh của Học viện CSND phân chuyên ngành đào tạo sau khi nhập học.*

#### 2. Phạm vi tuyển sinh

Phạm vi địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh thí sinh có hộ khẩu thường trú ở địa bàn phía Bắc (từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở ra).

#### 3. Phương thức tuyển sinh

- Về môn thi: Tổ chức thi 02 môn
- + Môn 1: Triết học Mác - Lênin
- + Môn 2: Lý luận Nhà nước và pháp luật
- Về hình thức thi: Tự luận.
- Về thời gian thi: Mỗi môn thi tổ chức trong thời gian 180 phút (không kể thời gian phát đề).

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 02 môn thi cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an được quy về thang điểm 20 làm tròn đến 02 chữ số thập phân. Công thức tính điểm như sau:

$$ĐXT = M1 + M2 + (KV + ĐT + ĐTh) \times 2/3$$

Trong đó:

+ ĐXT: Điểm xét tuyển;

+ M1, M2: Điểm 02 môn thi (Môn 1 và Môn 2), được tính theo thang điểm 10, được làm tròn đến 02 chữ số thập phân.

+ KV: Điểm ưu tiên khu vực theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ ĐT: Điểm ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ ĐTh: Điểm thưởng cho thí sinh (chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế).

- Trong trường hợp nhiều thí sinh cùng một mức điểm xét tuyển, nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự sau:

+ Thứ nhất, xét thí sinh có tổng điểm của 02 môn thi làm tròn đến 02 chữ số thập phân (không tính điểm ưu tiên theo đối tượng, khu vực, điểm thưởng).

+ Thứ hai, xét thí sinh có điểm Môn 1 cao hơn, lấy từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

+ Thứ ba, xét thí sinh có kết quả học tập ở bậc đại học quy về thang điểm 4, lấy từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

- Trường hợp thí sinh có các tiêu chí phụ bằng nhau, nếu xét hết sẽ vượt chỉ tiêu được giao, Học viện CSND sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ Công an quyết định.

- Trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu nữ thì số chỉ tiêu còn lại xét tuyển thí sinh nam.

#### **4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào**

Từng môn thi phải đạt tối thiểu từ 5,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

#### **5. Về đối tượng, điều kiện dự tuyển, ưu tiên trong tuyển sinh**

- Đối tượng: Công dân Việt Nam đủ điều kiện đăng ký dự tuyển.

- Điều kiện dự tuyển: người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Đã tốt nghiệp đại học hình thức chính quy tập trung, do cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam cấp bằng, xếp hạng bằng từ loại khá trở lên (không tuyển sinh đối tượng trình độ liên thông lên đại học). Đối với sinh viên tốt nghiệp đại học nhưng chưa được cấp bằng, được sử dụng giấy xác nhận tốt nghiệp (hoặc công nhận tốt nghiệp đại học) của trường đại học để thay cho bằng đại học, khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

Lưu ý: nếu văn bằng tốt nghiệp đại học đã được cấp không ghi rõ xếp loại (khá, giỏi, xuất sắc), thì xác định xếp loại bằng tốt nghiệp đại học theo điểm trung bình tích lũy các năm học đại học (Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học), như sau: theo thang điểm 4 (từ 3,6 đến 4,0: xuất sắc; từ 3,2 đến cận 3,6: giỏi; từ 2,5 đến cận 3,2: khá); Theo thang điểm 10 (từ 9,0 đến 10: xuất sắc; từ 8,0 đến cận 9,0: giỏi; từ 7,0 đến cận 8,0: khá).

+ Người dự tuyển đã tốt nghiệp các ngành, chuyên ngành thuộc các trường đại học có trong **Danh mục tuyển sinh tại Phụ lục 1** kèm theo.

+ Về độ tuổi: người dự tuyển có tuổi đời không quá 30 tuổi (được xác định theo giấy khai sinh, tính đến ngày dự thi).

+ Tiêu chuẩn chính trị, tiêu chuẩn sức khỏe: áp dụng như đối với tuyển sinh (tuyển mới) học sinh phổ thông vào các trường CAND năm 2021 theo Công văn số 427/X02-P2 ngày 12/3/2021 của X02 về Hướng dẫn tuyển sinh năm 2021. Trong đó, chiều cao đạt từ 1m64 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m58 đến 1m80 đối với nữ, trường hợp là người dân tộc thiểu số chiều cao đạt từ 1m62 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m56 đến 1m80 đối với nữ; chỉ số khối cơ thể (BMI) được tính bằng trọng lượng (đơn vị tính: ki-lô-gam) chia cho bình phương chiều cao (đơn vị tính: mét) đạt từ 18,5 đến 30; nếu mắt bị khúc xạ thì không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên (phải cam kết chữa bảo đảm tiêu chuẩn thị lực theo quy định nếu trúng tuyển).

- Ưu tiên trong tuyển sinh: Người dự tuyển được hưởng điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an nếu có chứng chỉ quốc tế còn thời hạn trong tháng 10/2021 của một trong các chứng chỉ sau: IELTS (Academic) đạt từ 7.0 trở lên hoặc TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên hoặc có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK cấp 5 trở lên, được cộng 1,0 điểm. Trường hợp thí sinh có nhiều diện ưu tiên về văn bằng, chứng chỉ thì chỉ được hưởng diện ưu tiên cao nhất.

## **6. Điều kiện tổ chức kỳ thi**

- Học viện CSND tổ chức kỳ thi khi số lượng hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển đảm bảo số dư tối thiểu 50% so với chỉ tiêu tuyển sinh.

- Kết thúc thời hạn nộp hồ sơ, nếu số lượng hồ sơ không đảm bảo số dư tối thiểu/chỉ tiêu được giao, Hội đồng tuyển sinh sẽ xác định chỉ tiêu tuyển sinh

theo tỷ lệ tương ứng về số dư tối thiểu để tổ chức thi tuyển, chỉ tiêu còn lại sẽ tổ chức thi tuyển vào các đợt tiếp theo. Tỷ lệ nữ không quá 10% chỉ tiêu được giao theo quy định.

## **7. Quy trình tổ chức tuyển sinh**

### **7.1. Tổ chức sơ tuyển**

- Công tác truyền thông tuyển sinh, tiếp nhận thông tin đăng ký tuyển sinh  
+ Công an địa phương phối hợp thông báo, tuyên truyền kế hoạch tuyển sinh của Học viện CSND trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Học viện CSND: Thông báo, tuyên truyền kế hoạch tuyển sinh trên Website của Học viện, đăng tải thông tin trên các báo điện tử; gửi Công văn thông báo trao đổi tới các trường đại học có ngành đào tạo thuộc danh mục Phụ lục 1 để đề nghị phối hợp thông báo, tuyên truyền thông tin, kế hoạch tuyển sinh của Học viện CSND.

#### **- Đăng ký sơ tuyển**

Đăng ký sơ tuyển tại Công an cấp huyện nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, theo đúng quy trình Công an các đơn vị, địa phương tổ chức đăng ký sơ tuyển với các thí sinh đăng ký dự thi đại học chính quy CAND hàng năm.

- Thủ tục đăng ký sơ tuyển: Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo bản chính hoặc bản sao công chứng các loại giấy tờ: hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; giấy khai sinh, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; bằng tốt nghiệp đại học cùng bằng điểm; bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (nếu có).

#### **- Tiến hành sơ tuyển:**

+ Công an các đơn vị, địa phương căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh, điều kiện y tế ở địa phương mình để tổ chức sơ tuyển đảm bảo an toàn sức khỏe cho thí sinh và cán bộ sơ tuyển.

+ Đơn vị sơ tuyển trực tiếp chụp ảnh cho người đăng ký dự tuyển, giữ lại ảnh để dán, đóng dấu giáp lai vào phiếu khám sức khỏe, thăm định lý lịch; phiếu đăng ký tuyển sinh trình độ đại học CAND, giấy chứng nhận sơ tuyển; chuyển cho Học viện CSND dán vào thẻ dự thi, bằng ảnh phòng thi; trả ảnh cho người dự tuyển sử dụng dán vào lý lịch tự khai.

- Quy trình sơ tuyển gồm:

+ Kiểm tra xếp loại bằng tốt nghiệp đại học; kiểm tra ngành, chuyên ngành tốt nghiệp đúng với ngành, chuyên ngành, danh sách trường đại học trong danh mục tuyển sinh của Học viện CSND; kiểm tra bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (nếu có);

+ Thăm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị trước khi dự tuyển và thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn về chính trị của thí sinh khi trúng tuyển vào Học viện CSND.

+ Cấp giấy chứng nhận sơ tuyển.

## **7.2. Tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh**

- Quy trình tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh được thực hiện như hướng dẫn tuyển sinh của Bộ Công an năm 2021 đối với công tác tuyển sinh đại học chính quy: Các Ban tuyển sinh sẽ gửi công văn kèm dữ liệu và danh sách, hồ sơ thí sinh đăng ký tuyển sinh về Học viện CSND, trước ngày 10/12/2021.

- Danh sách thí sinh đăng ký dự thi chuyển qua phần mềm tuyển sinh mạng WAN của Bộ Công an tại địa chỉ: <http://tuyensinh.hvcsnd.bca>, trước ngày 08/12/2021.

## **8. Kế hoạch, lịch tuyển sinh**

- Học viện CSND xây dựng Kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh trước 30/10/2021.

- Địa điểm tổ chức lớp ôn thi và địa điểm tổ chức thi: Học viện CSND, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. *Trong trường hợp có thay đổi về lịch thi, địa điểm thi do yêu cầu phòng chống dịch Covid-19, Học viện CSND sẽ có thông báo điều chỉnh, cập nhật tại Website của Học viện CSND.*

- Tổ chức lớp ôn thi: Từ ngày 29/11 đến 23/12/2021. *Điều kiện thí sinh đến đăng ký ôn thi, thực hiện nguyên tắc “03 tại chỗ”: đã được tiêm Vacxin phòng Covid-19 và có Giấy chứng nhận kết quả Âm tính test Covid-19 bằng kỹ thuật PCR trong vòng 72 giờ.*

- Lịch thi tuyển:

+ Ngày 25/12/2021: Phát thẻ dự thi, phổ biến quy chế phòng thi cho các thí sinh.

+ Sáng 26/12/2021: Tổ chức thi môn Triết học Mác - Lênin;

+ Chiều 26/12/2021: Tổ chức thi môn Lý luận Nhà nước và pháp luật.

- Trước ngày 21/01/2022: Thông báo điểm thi và tiếp nhận đơn phúc khảo.

- Trước ngày 21/02/2022: Thông báo kết quả trúng tuyển về Công an các đơn vị, địa phương, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Từ 05/03-06/03/2022: Tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

### 9. Kinh phí tuyển sinh

Lệ phí tuyển sinh: Thực hiện theo quy định của Bộ Công an.

### 10. Quy trình tổ chức đào tạo

- Các thí sinh sau khi trúng tuyển được tổ chức nhập học, hậu kiểm về sức khỏe và các điều kiện về văn bằng, chứng chỉ, tiêu chuẩn chính trị.

- Trong thời gian 30 ngày sau khi nhập học, Học viện CSND sẽ ra quyết định nhập học, phân chuyên ngành đào tạo cho các thí sinh trúng tuyển.

- Hình thức đào tạo: Tập trung tại Học viện CSND.

### 11. Về chính sách

- Sau khi học viên nhập học, học viên được hưởng phụ cấp và các chế độ như học viên là học sinh phổ thông trúng tuyển học năm thứ tư tại các trường CAND.

- Sau khi học viên tốt nghiệp sẽ được xem xét, phong cấp bậc hàm Trung úy (nếu không vi phạm kỷ luật) và phân công công tác theo kế hoạch của Bộ Công an. Đối với học viên đạt kết quả học tập xuất sắc sẽ được xem xét, thăng cấp bậc hàm trước niên hạn theo quy định.

Mọi vấn đề cần trao đổi, tư vấn tuyển sinh đề nghị liên hệ Phòng Quản lý đào tạo và BDNC, Học viện CSND (Thiếu tá, TS Phạm Tiến Dũng, SĐT: 0972888060 hoặc Thượng tá, TS Nguyễn Thị Mỹ Lệ, SĐT: 0975132383). ✕

**Nơi nhận:** u

- X01, X02 (để báo cáo);
- Văn phòng Học viện để thông báo trên Website của Học viện;
- Lưu: VT, ĐTBĐ.



**GIÁM ĐỐC**

**Thiếu tướng, GS.TS Trần Minh Hưởng**



**Phụ lục 1:**

**Bảng tổng hợp các ngành tốt nghiệp đại học xét dự tuyển**  
*(Kèm theo Thông báo số 2801/TB-T02-ĐTBD ngày 22/10/2021*  
*của Học viện Cảnh sát nhân dân)*

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
	<b>73801</b>	<b>Luật</b>	
1	7380101	Luật	1. Học viện CSND; 2. Học viện ANND; 3. Đại học Quốc gia Hà Nội;
2	7380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	4. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 5. Đại học Thái Nguyên; 6. Đại học Huế; 7. Đại học Đà Nẵng; 8. Đại học Luật Hà Nội; 9. Đại học Luật TP Hồ Chí Minh; 10. Đại học Kiểm sát Hà Nội; 11. Học viện Tòa án; 12. Đại học ngoại thương; 13. Đại học Vinh. <b>(Tổng: 13 trường)</b>
3	7380103	Luật dân sự và tố tụng dân sự	
4	7380104	Luật hình sự và tố tụng hình sự	
5	7380107	Luật kinh tế	
6	7380108	Luật quốc tế	
	<b>73101</b>	<b>Kinh tế học</b>	
7	7310101	Kinh tế	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học kinh tế quốc dân; 7. Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh; 8. Đại học Ngoại thương; 9. Đại học Thương mại; 10. Đại học Tôn Đức Thắng; 11. Học viện Ngân hàng; 12. Học viện Tài chính; 13. Đại học RMIT; 14. Đại học Vinh <b>(Tổng: 14 trường)</b>
8	7310102	Kinh tế chính trị	
9	7310104	Kinh tế đầu tư	
10	7310105	Kinh tế phát triển	
11	7310106	Kinh tế quốc tế	
	<b>73102</b>	<b>Khoa học chính trị</b>	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3.

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
12	7310205	Quản lý nhà nước	Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Học viện Báo chí và Tuyên truyền; 7. Học viện Ngoại giao.; 8. Học viện Hành chính Quốc gia; 9. Đại học Vinh <b>(Tổng: 09 trường)</b>
13	7310206	Quan hệ quốc tế	
	<b>73104</b>	<b>Tâm lý học</b>	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học Sư phạm Hà Nội; 7. Đại học Sư phạm Huế; 8. Học viện Quản lý giáo dục. <b>(Tổng: 08 trường)</b>
14	7310401	Tâm lý học	
15	7310403	Tâm lý học giáo dục	
	<b>73201</b>	<b>Báo chí và truyền thông</b>	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Huế; 4. Đại học Thái Nguyên; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Học viện Báo chí và Tuyên truyền; 7. Học viện Ngoại giao; 8. Học viện Công nghệ và bưu chính viễn thông; 9. Đại học Vinh <b>(Tổng: 09 trường)</b>
16	7320101	Báo chí	
17	7320104	Truyền thông đa phương tiện	
18	7320105	Truyền thông đại chúng	
19	7320106	Công nghệ truyền thông	
20	7320107	Truyền thông quốc tế	
21	7320108	Quan hệ công chúng	
	<b>73401</b>	<b>Kinh doanh</b>	
22	7340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã số	Ngành tốt nghiệp	Trường đại học, học viện
	<b>73402</b>	<b>Tài chính - Ngân hàng</b>	1. Học viện Ngân hàng. 2. Đại học Ngoại thương; 3. Đại học Kinh tế quốc dân; 4. Đại học Thương mại; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Học viện Tài chính; 7. Đại học Bách khoa Hà Nội <b>(Tổng: 07 trường)</b>
23	7340201	Tài chính - Ngân hàng	
	<b>73403</b>	<b>Kế toán - Kiểm toán</b>	1. Học viện Ngân hàng. 2. Đại học Ngoại thương; 3. Đại học Kinh tế quốc dân; 4. Đại học Thương mại; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Học viện Tài chính; 7. Đại học Bách Khoa Hà Nội. <b>(Tổng: 07 trường)</b>
24	7340301	Kế toán	
25	7340302	Kiểm toán	
	<b>74801</b>	<b>Máy tính</b>	1. Đại học Quốc gia Hà Nội; 2. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 3. Đại học Bách Khoa Hà Nội; 4. Đại học Đà Nẵng; 5. Đại học Tôn Đức Thắng; 6. Đại học Kinh tế Quốc dân. <b>(Tổng: 06 trường)</b>
26	7480101	Khoa học máy tính	
27	7480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	
28	7480103	Kỹ thuật phần mềm	
	<b>74802</b>	<b>Công nghệ thông tin</b>	1. Học viện An ninh nhân dân; 2. ĐHQG Quốc gia Hà Nội; 3. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; 4. Đại học Bách Khoa Hà Nội; 5. Đại học Đà Nẵng; 6. Đại học FPT; 7. Đại học Tôn Đức Thắng; Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông; 9. Học viện Kỹ thuật quân sự <b>(Tổng: 09 trường)</b>
29	7480201	Công nghệ thông tin	
30	7480202	An toàn thông tin	

*(Tổng cộng: 30 ngành, chuyên ngành, thuộc 30 trường Học viện, Đại học)*

**\* Ghi chú:** Danh mục mã số và tên ngành theo Danh mục Giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học (Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

